

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

Số: 65/NL&MT-KDVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ
Vận chuyển clinker từ cảng Kien Khê đến KV Quảng Ninh Quý I/2024

Kính gửi: Quý Công ty

Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin được gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý Công ty.

Để phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý I/2024, Công ty chúng tôi có nhu cầu vận chuyển clinker từ cảng Kien Khê đến KV Quảng Ninh, thực hiện trong Quý I/2024.

Đề nghị Quý Công ty quan tâm, chào giá vận tải clinker cho chúng tôi, bao gồm các nội dung sau:

- Tác nghiệp thực hiện: Vận chuyển clinker bằng đường thủy từ cảng Kien Khê đến KV Quảng Ninh.
- Chào giá bao gồm đầy đủ thuế VAT theo quy định.
- Đơn giá chào tương ứng với giá dầu diesel ngày 11/01/2024 là 19.700 đ/l.
- Các điều khoản hợp đồng: như dự thảo hợp đồng kèm theo, các nội dung khác nếu có sẽ được thống nhất trong quá trình thương thảo hợp đồng.
- Thời hạn gửi chào giá: 14h30 ngày 18/01/2024.
- Địa chỉ nhận thư chào giá: Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM (địa chỉ: số 21B, phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *U*

- Như trên;
- Lưu VT, KDVT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Khắc Mạnh
Trần Khắc Mạnh

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN QUÝ I/2024

Vận chuyển clinker từ cảng Kiên Khê đi khu vực cảng Quảng Ninh

Số: /NL&MT-KDVT

Căn cứ:

- Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số: 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

- Luật thương mại số: 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

- Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/06/2004, luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014;

- Khả năng và nhu cầu của 2 bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2024, tại Công ty Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM, chúng tôi đại diện cho các bên ký hợp đồng gồm có:

I. ĐẠI DIỆN CÁC BÊN:

1. BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

- Ông : **Trần Khắc Mạnh** - Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

- Địa chỉ : Số 21B Cát Linh- Phường Cát Linh- Quận Đống Đa- TP. Hà Nội.

- Điện thoại : 043.8457328/043.8457458 - Fax: 04.38457186

- Tài khoản : 113000093007 Tại NHTMCP Công thương VN- CN Chương

Dương, Hà Nội.

- Mã số thuế : 0100106352.

- GCN ĐKKD : Số 0100106352 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/04/2006 và thay đổi lần thứ 17 ngày 26/08/2021.

2. BÊN B : CÔNG TY

- Ông : - Chức vụ:

- Địa chỉ :

- Điện thoại :

- Tài khoản số :

- Mã số thuế :

- GCN ĐKKD :

Hai bên thỏa thuận thống nhất ký kết hợp đồng vận chuyển Quý I/2024 với nội dung sau:

II. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG:

- Bên A thuê bên B vận chuyển loại hàng Clinker, bằng phương tiện vận tải thủy từ cảng Kiện Khê đến khu neo Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Theo nhu cầu của bên A, bên B nhận cấp phương tiện Sà lan để vận chuyển hàng clinker cho bên A, cụ thể:

+ Tên tàu biển: Thông báo theo từng đợt giao hàng.

+ Khối lượng vận chuyển: theo thông báo từng đợt của bên A.

+ Phương án vận chuyển: Bên B có trách nhiệm bố trí đủ phương tiện sà lan phù hợp theo thông báo lượng hàng cần vận chuyển của bên A, sẵn sàng nhận hàng tại cảng nhà máy xi măng tối thiểu 3 ngày trước khi tàu đến và sẵn sàng làm hàng.

+ Năng suất xếp/dỡ hàng cho sà lan: Tối thiểu 500 MT/ngày theo điều kiện thời tiết tốt (trừ trường hợp bất khả kháng hoặc các sự cố bất ngờ ngoài ý muốn như sự cố băng tải, cần cầu, máng xuất hàng...)

ĐIỀU 1: LOẠI HÀNG, TUYẾN VẬN CHUYỂN, KHỐI LƯỢNG VẬN CHUYỂN:

TT	Loại hàng vận chuyển	Địa điểm nhận hàng	Địa điểm trả hàng	Khối lượng vận chuyển dự kiến
1	Clinker	Cảng Kiện Khê	khu neo Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Theo xác báo hàng tháng, từng chuyến của Bên A. Dự kiến tấn

ĐIỀU 2: ĐƠN GIÁ VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN:

1. Đơn giá:

STT	Nội dung	Đơn giá (đồng/tấn)	
		Chưa bao gồm thuế GTGT	Đã bao gồm thuế GTGT 8%
1	Từ cảng Kiện Khê đi khu neo Cẩm Phả, Quảng Ninh		

- Đơn giá trên ứng với giá Dầu diezen 0,05S-II được tập đoàn xăng dầu Việt Nam Petrolimex niêm yết ngày .../.../2024 là: đồng/lít - đã bao gồm thuế GTGT.

- Trường hợp có sự biến động về giá dầu tăng, giảm từ 10% trở lên, hai bên trao đổi, thống nhất điều chỉnh giá cước vận chuyển bằng phụ lục hợp đồng. Cơ sở điều chỉnh đơn giá là “Bảng chiết tính đơn giá cho 01 tấn than” kèm theo hợp đồng.

- Thuế GTGT được áp dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Khối lượng thanh toán được xác định theo tác nghiệp thực tế thực hiện, khối lượng thực tế tại đầu nguồn và giá tại thời điểm thực hiện.

2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, bù trừ công nợ

3. Thời hạn thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán (hoặc bù trừ công nợ) cho bên B trong vòng 15 ngày sau khi bên A nhận được đầy đủ bộ chứng từ thanh toán do bên B cung cấp.

4. Chứng từ thanh toán gồm:

- Hoá đơn GTGT của bên B.
- Giấy vận chuyển hàng hóa.
- Biên bản xác nhận khối lượng thực hiện

5. Chứng từ kiểm soát:

- Lệnh điều động hàng hóa.
- Biên bản kiểm tra phương tiện và niêm phong kẹp chì.
- Biên bản kiểm tra phương tiện và mở niêm phong kẹp chì.
- Biên bản giám định khối lượng hoặc biên bản giao nhận cân (món) hai đầu bến.
- Các biên bản phổ thông phát sinh khác (nếu có).

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN, KHỐI LƯỢNG TÍNH CƯỚC, HAO HỤT CHO PHÉP:

1. Phương thức giao nhận:

- Tại đầu nguồn: Đại diện phương tiện thủy của bên B nhận hàng theo khối lượng qua cân thực tế tại Nhà máy xi măng Bút Sơn. Chất lượng và độ ẩm hàng hóa theo kết quả phân tích của NMXM Bút Sơn. Sau khi xếp xong hàng, bên A sẽ niêm phong kẹp chì từng phương tiện. Niêm chì chỉ được mở và lập biên bản mở chì khi có đại diện hai bên.

Phương tiện sà lan có trách nhiệm bảo quản niêm chì của bên A. Nếu mỗi khoang phương tiện sà lan làm mất, đứt 02 chì liền nhau liên tiếp thì bên B sẽ bị phạt 5.000.000 đồng/chì. Nếu chì bị đứt do bất khả kháng, bên B phải báo ngay cho cán bộ bên A và có nhật ký hành trình của sà lan được công ty giám định xác nhận.

- Tại cuối nguồn: Căn cứ khối lượng theo phương pháp giám định món do đơn vị giám định của bên mua hàng thực hiện, kết hợp với niêm phong kẹp chì còn nguyên vẹn.

- Trong trường hợp hàng bị ẩm ướt, hai bên tham gia lấy mẫu trên sà lan và xác định kết quả độ ẩm bởi cơ quan giám định có thẩm quyền để phân loại hàng còn sử dụng được và hàng không sử dụng được làm cơ sở tính toán tiền bồi thường. Chi phí giám định do bên B thanh toán.

2. Khối lượng tính cước: là khối lượng hàng qua cân thực tế tại Nhà máy xi măng Bút Sơn.

3. Tỷ lệ hao hụt cho phép: 0,2%.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN:

1. Trách nhiệm của bên A:

- Thông báo cho bên B bằng điện thoại, email hoặc Fax về khối lượng hàng yêu cầu vận chuyển, thời gian cấp phương tiện, tên tàu biển, địa điểm nhận hàng, địa điểm trả hàng trước 03 ngày khi có yêu cầu vận chuyển.

- Chuẩn bị đủ khối lượng hàng hoá xếp đủ tải xuống phương tiện của bên B, đảm bảo việc rót hàng xuống phương tiện của bên B theo trình tự hợp lý, đủ tải trọng của phương tiện.

- Cung cấp các giấy tờ hợp pháp của lô hàng vận chuyển để bên B nhận và trả hàng được nhanh chóng và thuận tiện.

- Chịu trách nhiệm xếp dỡ hàng hóa tại hai đầu cảng nhận/trả hàng.

- Cử đại diện cùng với bên B làm các thủ tục thực hiện việc giao nhận hàng hoá, ký xác nhận biên bản giao nhận về khối lượng hàng hoá cho bên B tại cảng xếp hàng và khu vực dỡ hàng.

- Phối hợp với bên B và đại diện phương tiện để giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình vận chuyển giao nhận hàng hóa (nếu có).

2. Trách nhiệm của bên B:

- Bố trí đủ phương tiện để vận chuyển hết lượng hàng mà bên A đã thông báo.

- Xác báo cho bên A tên phương tiện, trọng tải trước 03 ngày khi tàu nhận hàng tại cảng xếp, điều hành phương tiện đã đăng ký đến cảng chỉ định bởi bên A để nhận hàng.

- Phương tiện tàu thủy của bên B phải đảm bảo đầy đủ giấy tờ cần thiết và các thủ tục pháp lý trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.

- Trước khi xuống hàng, phương tiện của bên B phải được vệ sinh sạch sẽ hầm hàng và có đầy đủ bạt che đảm bảo không làm ẩm ướt, mất phẩm cấp hàng hóa.

- Phương tiện sà lan có trách nhiệm bảo quản niêm chì. Nếu bị mất hoặc đứt niêm chì, phải bồi thường theo quy định.

- Mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho từng phương tiện vận chuyển. Đảm bảo thời gian vận chuyển và giao hàng đúng thời gian quy định trong hợp đồng.

- Mua bảo hiểm hàng hóa trên phương tiện của bên B trong suốt quá trình vận chuyển.

- Cử cán bộ có thẩm quyền liên hệ làm việc trực tiếp với bên A tại hai đầu cảng nhận/trả hàng, cùng bên A giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh (nếu có).

- Ký các biên bản giao nhận hàng với bên A, khối lượng trên biên bản này là cơ sở để bên A thanh toán cước phí cho bên B và giải quyết các hao hụt (nếu có).

- Có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ hàng hoá trong suốt quá trình vận chuyển, giao hàng đúng chủng loại như đã nhận tại đầu nguồn, bên A có quyền từ chối nhận hàng và yêu cầu bên B bồi thường nếu chất lượng hàng hóa đầu giao bị sai lệch quá tỷ lệ cho phép so với đầu nhận.

- Đưa phương tiện đến đúng thời gian, vào đúng vị trí làm hàng theo yêu cầu của bên A. Phương tiện trực tiếp nhận, giao hàng. Đảm bảo thời gian hành trình của phương tiện từ khi nhận xong hàng đến khi có mặt tại điểm trả hàng không quá 03 ngày/phương tiện (trừ trường hợp bất khả kháng được hai bên thống nhất. Trường hợp

phương tiện không đảm bảo thời gian hành trình, bên B chịu toàn bộ chi phí phát sinh do không trả được hàng của phương tiện)

- Chịu trách nhiệm về cảng bến và các chi phí khác có liên quan, đảm bảo vận chuyển thông suốt.

ĐIỀU 5: PHẠT VÀ BỒI THƯỜNG:

- Nếu phương tiện của bên B không thực hiện vận chuyển hàng hóa đi theo đúng luồng tuyến, theo đúng thời gian mà hai bên đã thống nhất gây ảnh hưởng đến kế hoạch xếp dỡ hàng hóa của bên A thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và chịu chi phí phát sinh liên quan.

- Nếu bên B không cấp đủ phương tiện, và không đúng thời gian đã đăng ký với bên A làm chậm trễ lịch tàu biển thì bên B phải bồi thường cho bên A bằng chi phí phạt dôi nhật mà tàu biển phạt bên A nếu có.

- Trường hợp hàng hóa bị tổn thất hoặc bị giảm phẩm cấp, tăng âm ảnh hưởng đến chất lượng, hoặc bên B để hàng hóa hao hụt vượt quá tỷ lệ cho phép thì bên B phải bồi thường cho bên A 100% giá trị của khối lượng hàng bị tổn thất, hao hụt, giảm phẩm cấp đó theo: **Đơn giá hàng hóa tại nhà máy xi măng Bút Sơn + cước vận chuyển ô tô + cước bốc xếp tại cảng Kiện Khê + cước vận chuyển đường thủy từ Kiện Khê lên tàu biển.** Hao hụt hàng hóa được đối chiếu và bù trừ theo từng lô hàng (tàu biển).

ĐIỀU 6: CAM KẾT CHUNG:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng, không bên nào được đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ hợp đồng, Những điều khoản không thỏa thuận trong hợp đồng này, hai bên sẽ căn cứ vào các văn bản pháp luật nhà nước đang có hiệu lực để thực hiện.

- Trong quá trình thực hiện, hai bên chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Khi gặp khó khăn trở ngại, hai bên cùng nhau trao đổi bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng. Nếu không thống nhất được thì sẽ đưa ra tòa án có thẩm quyền tại TP. Hà Nội để giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Phán quyết của tòa án sẽ là quyết định cuối cùng được hai bên thực hiện. Các chi phí liên quan, bên có lỗi phải chịu.

- Sau 15 ngày kể từ khi thực hiện xong hợp đồng và hai bên đã hoàn tất mọi nghĩa vụ và quyền lợi, nếu không có vướng mắc gì thì hợp đồng coi như được thanh lý.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/03/2024. Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B